

Phụ lục: Biểu mẫu thống kê các thủ tục hành chính tại địa phương liên quan đến thông tin CSDLQG về DC và CCCD cần tra cứu, khai thác phục vụ giải quyết TTHC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNN ngày 25/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

ST T	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Thành phần hồ sơ	Mẫu tờ khai	Các thông tin trong tờ khai có thể khai thác trong CSDLQG về DC, CCCD	Kiến nghị
1	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật (Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT) 2. Bản sao chụp Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc bảo vệ thực vật của người điều khiển phương tiện hoặc người áp tải hàng, khi nộp mang theo bản chính để đối chiếu (đối với vận chuyển bằng đường bộ) 3. Một trong bản sao chụp các giấy tờ: Hợp đồng cung ứng; Hợp đồng vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật; Hóa đơn tài chính về xuất, nhập hàng hóa thuốc bảo vệ thực vật; Bản kê khai vận chuyển hàng hóa của công ty (có xác nhận và dấu của công ty) 4. Lịch trình vận chuyển hàng hóa, Nơi thường trú và điện thoại của chủ hàng (có xác nhận và dấu của công ty)	Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	'1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
2	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	1. Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (Mẫu tại Phụ lục XXXIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT) 2. Bản sao chụp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật 3. Sản phẩm quảng cáo (nội dung, hình thức quảng cáo được thể hiện bằng hình ảnh, âm thanh, tiếng nói, chữ viết, biểu tượng, màu sắc, ánh sáng và các hình thức tương tự) 4. Danh sách báo cáo viên ghi đầy đủ về bằng cấp chuyên môn hoặc chức danh khoa học của báo cáo viên (đối với trường hợp hội chợ, hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện, triển lãm, chương trình văn hóa, thể thao)	Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	- Thông tin khai thác dân cư 1. Họ, chữ đệm và tên	

3	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (Mẫu phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)</p> <p>2. Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (Mẫu phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)</p>	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
4	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (Mẫu phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)</p> <p>2. Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (Mẫu phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT)</p>	Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón (Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2022/NĐ-CP)</p> <p>2. Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên của người trực tiếp buôn bán phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Trồng trọt (trường hợp có thông tin về chứng nhận đã được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón được thể hiện tại Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thì không phải nộp thành phần hồ sơ này)</p>	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- Họ, chữ đệm và tên	
6	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón (Mẫu Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2022/NĐ-CP)</p> <p>2. Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp (trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng)</p> <p>3. Bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên của người trực tiếp buôn bán phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Trồng trọt (trường hợp có thông tin về chứng nhận đã được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón được thể hiện tại Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thì không phải nộp thành phần hồ sơ này)</p>	Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	- Họ, chữ đệm và tên	

7	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo phân bón (Mẫu số 20 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 84/2019/NĐ-CP)</p> <p>2. Bản sao hợp lệ Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam</p> <p>3. 02 kịch bản quảng cáo và file điện tử ghi âm, ghi hình hoặc bản thiết kế phù hợp với loại hình và phương thức quảng cáo (trừ quảng cáo thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện)</p> <p>4. Đối với quảng cáo thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tổ chức sự kiện phải có: chương trình (ghi rõ nội dung): thời gian; địa điểm tổ chức; nội dung bài báo cáo và tài liệu phát cho người dự; bảng kê tên, chức danh, trình độ chuyên môn của báo cáo viên.</p>	Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
8	Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật	Bảo vệ thực vật	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật (Mẫu phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015)	Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	
9	Thủ tục cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	Trồng trọt	Chi cục Trồng trọt và BVTV tỉnh	<p>a. Hồ sơ cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng:</p> <p>1. Văn bản đề nghị cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng (Mẫu số 01.CĐD phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NCC-CP ngày 13/12/2019)</p> <p>2. Báo cáo kết quả bình tuyển cây đầu dòng (Mẫu số 02.CĐD phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP); báo cáo kết quả thiết lập vườn cây đầu dòng (Mẫu số 03.CĐD phụ lục VI Nghị định số 94/2019/NĐ-CP)</p> <p>b. Hồ sơ phục hồi Quyết định công nhận, vườn cây đầu dòng</p> <p>Văn bản đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT phục hồi Quyết định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng</p>	<p>1. Văn bản đề nghị cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng</p> <p>2. Báo cáo kết quả bình tuyển cây đầu dòng</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	

10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	Chăn nuôi	Chi cục chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp - Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi - Bản thuyết minh về điều kiện chăn nuôi 	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (nếu chủ thể là cá nhân)	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	Chăn nuôi	Chi cục chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi - Bản thuyết minh về điều kiện chăn nuôi 	Đơn đề nghị cấp/ cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (nếu chủ thể là cá nhân)	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Chăn nuôi	Chi cục chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi - Bản thuyết minh về điều kiện chăn nuôi 	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	Chăn nuôi	Chi cục chăn nuôi và Thú y	Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	1. Họ, chữ đệm và tên	

14	Cấp , gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đơn đăng ký CCCD bản sao Bằng chuyên môn bản sao Giấy khám sức khỏe 2 ảnh 4x6	Đơn đăng ký cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề theo	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Ngày, tháng, năm sinh 3. Nơi thường trú	
----	--	-------	-------------------------------------	---	---	--	--

15	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đơn đăng ký cấp lại chứng chỉ hành nghề CCHN thú y đã cấp (trường hợp thay đổi thông tin)	Đơn đăng ký cấp lại chứng chỉ hành nghề	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Ngày, tháng, năm sinh 3. Nơi thường trú	
16	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp tỉnh)	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đơn đăng ký Bản mô tả thông tin về cơ sở	Đơn đăng ký Bản mô tả thông tin về cơ sở (nếu chủ thể là cá nhân)	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Ngày, tháng, năm sinh 3. Nơi thường trú	
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký - Bản thuyết minh về cơ sở vật chất - CCHN bản sao - Đăng ký kinh doanh bản sao 	Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (nếu chủ thể là cá nhân)	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Ngày, tháng, năm sinh 3. Nơi thường trú	

18	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp tỉnh)	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký - Bản mô tả thông tin về cơ sở Báo cáo lỗi sai 	Đơn đăng ký Bản mô tả thông tin về cơ sở	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
19	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đơn đăng ký cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	Đơn đăng ký cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
20	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y - Giấy chứng nhận đăng ký thuốc thú y bản sao - Sản phẩm thuốc thú y - Danh sách báo cáo viên 	Đơn đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
21	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.	Thú y	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Đơn đăng ký	Mẫu đơn đăng ký	1. Họ, chữ đệm và tên	

22	Thủ tục Xác nhận bảng kê lâm sản	Lâm nghiệp	Chi cục Kiểm lâm	1. Đơn đề nghị xác nhận Bảng kê lâm sản 2. Bảng kê lâm sản 3. Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản 4. Phương án khai thác theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT. 5. Phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên 6. Bảng kê gỗ nhập khẩu 7. Bảng kê khai nguồn gốc gỗ nhập khẩu 8. Giấy phép CITES nhập khẩu 9. Tờ Khai hải quan gỗ nhập khẩu	1. Đơn đề nghị xác nhận Bảng kê lâm sản theo Mẫu số 06 tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT. 2. Bảng kê lâm sản theo Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03 hoặc Mẫu số 04 tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT. 3. Phương án khai thác theo Mẫu số 11 tại Thông tư 26/2022/TT-BNNPTNT Bảng kê gỗ nhập khẩu theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Nghi định số	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi cư trú	
----	----------------------------------	------------	------------------	--	---	--	--

23	<p>Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES</p>	Lâm nghiệp	Chi cục Kiểm lâm	<p>1. Đề nghị cấp mã số cơ sở nuôi, trồng các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; động vật hoang dã nguy cấp thuộc phụ lục CITES;</p> <p>2. Phương án nuôi theo Phụ lục IV Phương án nuôi trồng thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIa, các loài thực vật hoang dã nguy cấp thuộc phụ lục II, III CITES.</p> <p>3. Phương án trồng thực vật rừng nguy cấp quý, hiếm nhóm IIA, các loài thực vật hoang dã nguy cấp thuộc phụ lục CITES.</p>	<p>Đề nghị cấp mã số cơ sở nuôi theo mẫu số 03 ban hành kèm theo tại Nghị định 06/2019/NĐ-CP</p> <p>2. Phương án nuôi theo phụ lục IV</p> <p>Phương án trồng thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIa; các loài thực vật hoang dã nguy cấp thuộc phụ lục II, III CITES ban hành kèm theo tại Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021</p> <p>3. Phương án trồng thực vật</p>	<p>1. Họ, chữ đệm, tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	
----	--	------------	------------------	---	--	---	--

24	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lâm nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường/động vật rừng thông thường/thu thập mẫu vật loài thông thường</p> <p>2. Phương án khai thác gỗ loài thực vật rừng thông thường/thực vật rừng ngoài gỗ đối với loài thực vật rừng thông thường/thu thập mẫu vật loài thực vật rừng thông thường</p> <p>3. Bản sao quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc bản sao quyết định phê duyệt dự án lâm sinh hoặc tài liệu chứng minh việc thực hiện các biện pháp lâm sinh hoặc chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các trường hợp khai thác tận dụng gỗ loài thực vật rừng thông thường từ rừng tự nhiên hoặc thu thập mẫu vật thực vật rừng thông thường phục vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ từ rừng đặc dụng</p>	<p>1. Đơn đề nghị phê duyệt Phương án khai thác theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT.</p> <p>2. Phương án khai thác theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT.</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	
----	--	---------------	---	---	---	---	--

25	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên		Chi cục Kiểm lâm	<p>1. Đơn đề nghị phê duyệt Phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT;</p> <p>2. Phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT.</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	
----	--	--	------------------	---	---	--

26	Xác nhận gỗ trước khi xuất khẩu	Lâm nghiệp	Hạt Kiểm lâm	<p>1. Đề nghị xác nhận nguồn gốc gỗ xuất khẩu</p> <p>2. Bảng kê gỗ xuất khẩu/tạm nhập, tái xuất</p> <p>3. Bảng kê sản phẩm gỗ xuất khẩu/tạm nhập, tái xuất</p> <p>4. Bản sao hồ sơ gỗ nhập khẩu theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam hoặc bản sao hồ sơ nguồn gốc gỗ khai thác trong nước.</p>	<p>1. Bản chính Đề nghị xác nhận nguồn gốc gỗ xuất khẩu theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.</p> <p>2. Bản chính Bảng kê gỗ xuất khẩu/tạm nhập, tái xuất theo Mẫu số 05, Mẫu số 06 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP.</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi cư trú</p>	
----	---------------------------------	------------	--------------	--	--	---	--

27	<p>Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện</p>	<p>Lâm nghiệp</p>	<p>UBND cấp huyện</p>	<p>1. Đơn đề nghị phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường/động vật rừng thông thường/thu thập mẫu vật loài thông thường 2. Phương án khai thác gỗ loài thực vật rừng thông thường/thực vật rừng ngoài gỗ đối với loài thực vật rừng thông thường/thu thập mẫu vật loài thực vật rừng thông thường 3. Bản sao quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt</p>	<p>1. Đơn đề nghị phê duyệt Phương án khai thác theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT- BNNPTNT; 2. Bản chính Phương án khai thác theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2022/TT- BNNPTNT;</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi cư trú</p>	
----	---	-----------------------	-------------------------------	---	--	--	--

28	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Giới tính</p> <p>3. Ngày tháng năm sinh</p> <p>4. Dân tộc</p> <p>5. Nơi thường trú</p>	
----	--	----------	--	---	---	---	--

29	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Giới tính</p> <p>3. Nơi thường trú</p>	
----	---	----------	--	---	---	---	--

30	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo Mẫu số 01.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>2. Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật của cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo Mẫu số 02.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p> <p>3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản Mẫu số 04.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p>	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo Mẫu số 01.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>2. Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật của cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo Mẫu số 02.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p> <p>3. Giấy chứng</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	--	----------	--	---	---	---	--

31	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản.	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 11.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p> <p>2. Bản thuyết minh cơ sở sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 12.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 14.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 11.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p> <p>2. Bản thuyết minh cơ sở sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 12.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	---	----------	--	---	--	---	--

32	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 23.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>2. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 25.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p>	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 23.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>2. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 25.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p> <p>3. Số điện thoại</p>	
----	--	----------	--	--	--	---	--

33	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng.	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Sổ theo dõi nuôi sinh trưởng, sinh sản, trồng cấy nhân tạo loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm theo Mẫu số 33.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>3. Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản theo Mẫu số 34.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Sổ theo dõi nuôi sinh trưởng, sinh sản, trồng cấy nhân tạo loài thủy sản nguy</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	--	----------	--	---	---	---	--

34	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên.	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;;</p> <p>2. Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên theo Mẫu số 35.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, loài thủy sản nguy cấp, quý hiếm từ nuôi trồng thủy sản/khai thác từ tự nhiên theo Mẫu số 32.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;;</p> <p>2. Giấy xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p> <p>3. Số điện thoại</p>	
----	--	----------	--	---	--	---	--

35	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá.	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá theo Mẫu số 01.TC và Mẫu số 03.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thuyết minh điều kiện cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá theo Mẫu số 02.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá theo Mẫu số 04.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Đơn đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá theo Mẫu số 01.TC và Mẫu số 03.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thuyết minh điều kiện cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá theo Mẫu số 02.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p> <p>3. Giấy chứng nhận cơ sở đủ</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	--	----------	--	---	---	---	--

36	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Đơn đề nghị hỗ trợ một lần sau đầu tư theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Đơn đề nghị hỗ trợ một lần sau đầu tư theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
----	---	----------	--	--	--	--	--

37	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Tờ khai cấp văn bản chấp thuận đóng mới/cải hoán/thuê/mua tàu cá theo Mẫu số 05.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Văn bản chấp thuận đóng mới/cải hoán/thuê, mua tàu cá Mẫu số 06.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p>	<p>1. Tờ khai cấp văn bản chấp thuận đóng mới/cải hoán/thuê/mua tàu cá theo Mẫu số 05.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Văn bản chấp thuận đóng mới/cải hoán/thuê, mua tàu cá Mẫu số 06.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	---	----------	--	--	--	---	--

38	Xóa đăng ký tàu cá	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Tờ khai xóa đăng ký tàu cá theo Mẫu số 10.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT	1. Tờ khai xóa đăng ký tàu cá theo Mẫu số 10.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 23/2018/TT- BNNPTNT	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
39	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo Mẫu số 05 Phụ lục III ban hành theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT	1. Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo Mẫu số 05 Phụ lục III ban hành theo Thông tư số 21/2018/TT- BNNPTNT	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	

40	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè/đối tượng thủy sản nuôi chủ lực/ Đơn đăng ký lại nuôi trồng thủy sản lồng bè/đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo Mẫu số 26.NT và Mẫu số 27.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Giấy xác nhận Mẫu số 28.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Đơn đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè/đối tượng thủy sản nuôi chủ lực/ Đơn đăng ký lại nuôi trồng thủy sản lồng bè/đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo Mẫu số 26.NT và Mẫu số 27.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Giấy xác nhận Mẫu số 28.NT Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	---	----------	--	---	---	---	--

41	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 02.KT và Mẫu số 03.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; ;</p> <p>2. Giấy phép khai thác thủy sản Mẫu số 04.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác thủy sản/Đơn đề nghị cấp lại giấy phép khai thác thủy sản theo Mẫu số 02.KT và Mẫu số 03.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; ;</p> <p>2. Giấy phép khai thác thủy sản Mẫu số 04.KT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP.</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Nơi thường trú</p>	
----	---	----------	--	--	---	---	--

42	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Tờ khai đăng ký tàu cá theo Mẫu số 02.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Tờ khai đăng ký tàu cá theo Mẫu số 02.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1. Tờ khai đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá theo Mẫu số 07.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Tờ khai đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá theo Mẫu số 07.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	
44	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	Thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tờ khai đăng ký tạm thời tàu cá theo Mẫu số 08.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	Tờ khai đăng ký tạm thời tàu cá theo Mẫu số 08.ĐKT Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi thường trú	

45	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	UBND cấp huyện	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p> <p>2. Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04. BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Giới tính</p> <p>3. Ngày tháng năm sinh</p> <p>4. Dân tộc</p> <p>5. Nơi thường trú</p>	
46	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thủy sản	UBND cấp huyện	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP;</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên</p> <p>2. Giới tính</p> <p>3. Nơi thường trú</p>	

47	Thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa	Trồng trọt	UBND cấp xã	Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (Mẫu số 04.CĐ phụ lục X kèm theo Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 13/12/2019)	Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	1. Họ, chữ đệm và tên 2. Nơi cư trú	
48	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Lĩnh vực Khoa học công nghệ và môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đơn đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ doanh nghiệp đã được cấp; Bản thuyết minh doanh nghiệp đáp ứng đủ các tiêu chí quy định tại Điều 2; Bản sao báo cáo Tài chính của doanh nghiệp 02 năm liền kề trước khi đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao; Bản sao các hợp đồng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, mua vật tư thiết bị phục vụ đổi mới công nghệ, sản phẩm... của Doanh nghiệp; Bản sao hợp đồng lao động, bằng cấp của lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đang trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển tại doanh nghiệp; Bản sao Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn còn hiệu lực của sản phẩm, hàng hóa do doanh nghiệp sản xuất; Bản sao văn bản minh chứng về bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền cấp	- Đơn đề nghị V/v đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. - Thuyết minh doanh nghiệp đề nghị doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1. Họ, chữ đệm và tên. 2. giới tính. 3. Nơi thường trú.	

49	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Lĩnh vực Khoa học công nghệ và môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>- Đơn đề nghị V/v đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.</p> <p>- Thuyết minh doanh nghiệp đề nghị doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</p>	<p>- Đơn đề nghị V/v đề nghị công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.</p> <p>- Thuyết minh doanh nghiệp đề nghị doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên.</p> <p>2. giới tính.</p> <p>3. Nơi thường trú.</p>	
----	---	---	--	---	---	--	--

50	Đề nghị hỗ trợ dự án liên kết	Lĩnh vực phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/UBND huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị v/v hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp - Dự án liên kết/Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết - Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) - Bản sao chụp các chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; hoặc bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường - Bản sao chụp hợp đồng liên kết 	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị v/v hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp - Dự án liên kết/Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết - Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) - Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường 	1. Họ, chữ đệm và tên. 2. Nơi thường trú.	
----	-------------------------------	-------------------------------	---	--	---	--	--

51	<p>Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành</p>	<p>Lĩnh vực Khoa học công nghệ và môi trường</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Bản công bố hợp quy Bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng kèm theo mẫu dấu hợp quy do tổ chức chứng nhận đã đăng ký hoặc tổ chức chứng nhận được chỉ định cấp cho tổ chức, cá nhân hoặc Báo cáo kết quả tự đánh giá bao gồm các thông tin: Tên tổ chức, cá nhân; Nơi thường trú; điện thoại, fax; Tên sản phẩm, hàng hóa, nhà sản xuất; Số hiệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; Kết quả thử nghiệm phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của tổ chức thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng; Kết luận sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; Cam kết chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và kết quả tự đánh giá</p>	<p>n công bố hợp q</p>	<p>1. Họ, chữ đệm và tên. 2. Nơi thường trú.</p>	
----	---	--	---	---	------------------------	--	--

52	<p>Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép; - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép); + Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh. 	<p>Đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi</p>	<p>-Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	<p>Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP</p>
----	---	----------	------------------------	---	--	--	---

53	<p>Thủ tục Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<p>- Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018);</p> <p>'-Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép;</p> <p>'-Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi;</p> <p>- Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân;</p> <p>- Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép cần bổ sung:</p> <p>+ Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>+ Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư;</p> <p>+ Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>+ Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án;</p> <p>+ Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được duyệt.</p>	<p>Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi</p>	<p>-Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	
----	---	----------	------------------------	---	---	--	--

54	Thủ tục Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); '-Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; '-Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân; - Bản sao giấy phép nổ mìn; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép cần bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; + Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; + Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án. 	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
----	--	----------	------------------------	--	--	---	--

55	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở NN và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); '-Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; '-Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân; - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cơ giới đường bộ; phương tiện đường thủy nội địa; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép cần bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; + Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; + Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án; + Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công được duyệt. 	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
----	---	----------	---------------	---	--	---	--

56	Thủ tục Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); '-Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; '-Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép cần bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; + Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; + Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án. 	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
----	--	----------	------------------------	---	--	---	--

57	<p>Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép; - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép); + Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh. 	<p>Đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi</p>	<p>- Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	<p>Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP</p>
----	--	----------	------------------------	---	--	---	---

58	<p>Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.</p>	Thủy lợi	Sở NN và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép theo Mẫu số 02 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành hoạt động đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép; - Báo cáo tình hình thực hiện giấy phép được cấp; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về tình hình thực hiện giấy phép được cấp của tổ chức, cá nhân; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép phải bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (cập nhật đến thời điểm đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép); + Trường hợp có thay đổi quy mô, công suất, thông số chủ yếu của các hoạt động được cấp phép phải bổ sung: bản sao quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường; bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án điều chỉnh. 	<p>Đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi</p>	<p>- Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	<p>Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP</p>
----	---	----------	---------------	---	--	---	---

59	Thủ tục Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu số 01 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018); '-Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; '-Báo cáo đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi về ảnh hưởng của hoạt động đến việc quản lý, khai thác và an toàn công trình thủy lợi của tổ chức, cá nhân; - Đối với các dự án đầu tư trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, hồ sơ đề nghị cấp phép cần bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; + Bản sao quyết định phê duyệt quy hoạch, chủ trương đầu tư, dự án đầu tư; + Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; + Bản sao thông báo thẩm định thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế của dự án. 	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
60	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023)	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	(Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023)

61	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh	Thủy lợi	Sở NN và PTNT	<p>-Đơn đề nghị cấp lại giấy phép theo Mẫu số 03 (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023);</p> <p>- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Bản sao các quyết định do cơ quan có thẩm quyền cấp về việc thay đổi tên doanh nghiệp do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức.</p>	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	<p>-Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	(Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023)
62	Thủ tục Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<p>- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án cấm mốc;</p> <p>- Bản sao chụp quyết định giao thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư đối với công trình xây dựng mới, quyết định giao tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi hoặc hợp đồng khai thác công trình thủy lợi.</p> <p>- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế hoặc bản vẽ thi công của công trình thủy lợi hoặc quyết định phê duyệt liên quan có chỉ tiêu thiết kế công trình</p> <p>- Thuyết minh hồ sơ phương án cấm mốc chỉ giới.</p> <p>- Bản vẽ phương án cấm mốc chỉ giới thể hiện phạm vi bảo vệ công trình, vị trí, tọa độ của các mốc chỉ giới, mốc tham chiếu (nếu có) trên nền bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi.</p>	Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới	<p>-Tên tổ chức, cá nhân:...</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	Không quy định mẫu

63	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018). - Bản sao hộ chiếu nổ mìn; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. 	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
64	Thủ tục Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở NN và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép theo mẫu (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018). - Bản sao hộ chiếu nổ mìn; - Sơ họa vị trí khu vực tiến hành các hoạt động đề nghị cấp phép; - Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động đến việc vận hành và an toàn công trình thủy lợi; - Văn bản thỏa thuận của tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. - Các văn bản, giấy tờ, tài liệu phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ (nếu có) - Báo cáo thẩm định, Tờ trình cấp phép; - Giấy phép của UBND tỉnh 	Đơn đề nghị gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Mẫu quy định tại Nghị định 67/2018/NĐ-CP
65	Thủ tục Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy trình vận hành công trình thủy lợi (theo mẫu số 04 Phụ lục I TT05/2018/TT-BNNPTNT) - Quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục I Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT); - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật. - Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan; - Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi. 	Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Quy định tại mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018

66	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa nước; - Dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Bản đồ hiện trạng công trình; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; 	Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa nước	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Không quy đị
67	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt; - Dự thảo đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; 	Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt;	-Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Không quy đị

68	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<p>a) Thành phần hồ sơ gồm: Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước quy định những nội dung chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước; - Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước; - Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất; - Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy trình về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu giữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại; - Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ; - Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình; - Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước; - Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố; - Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án; - Trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan. 	Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt;	<p>-Tên tổ chức, cá nhân:....</p> <p>- Địa chỉ:</p> <p>- Số điện thoại:....</p>	Không quy định mẫu
----	--	----------	------------------------	--	--	---	--------------------

69	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	<p>Đề nghị bãi bỏ 02 TTHC này do Luật Bảo vệ Môi trường số: 72/2020/QH14 ngày 17/11/2022 có hiệu lực từ 01/01/2023 trong đó bãi bỏ Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 44 và Điều 58 của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 59/2020/QH14.</p>	Đề nghị bãi bỏ
70	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh)	Thủy lợi	Sở NN và PTNT		

71	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi do UBND cấp tỉnh phân cấp (UBND huyện phê duyệt)	Thủy lợi	Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi thuộc UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy trình vận hành công trình thủy lợi (theo mẫu số 04 Phụ lục I TT05/2018/TT-BNNPTNT) - Quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục I Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT); - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật. - Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan; - Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi. 	Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành	<ul style="list-style-type: none"> - Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Quy định tại mẫu 04 Phụ lục I Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018
72	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	Thủy lợi	Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi thuộc UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa nước; - Dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Bản đồ hiện trạng công trình; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; 	Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa nước	<ul style="list-style-type: none"> - Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Chưa quy định mẫu
73	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.	Thủy lợi	Cơ quan chuyên môn cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt; - Dự thảo đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 	Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt;	<ul style="list-style-type: none"> - Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Chưa quy định mẫu

74	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	Thủy lợi	Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi thuộc UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; 	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Chưa quy định mẫu
75	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	Thủy lợi	Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi thuộc UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> Tờ trình đề nghị phê duyệt; 	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Chưa quy định mẫu

76	Thủ tục nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	Thủy lợi	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018; - Hồ sơ được phê duyệt; - Biên bản nghiệm thu giai đoạn hoặc nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng 	Đơn đề nghị hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức thủy lợi cơ sở/cá nhân: - Địa chỉ:.... - Điện thoại: 	Mẫu quy định tại Nghị định 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018
77	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du lịch trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	Thủy lợi	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du lịch; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du lịch; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du lịch; 	<ul style="list-style-type: none"> -Tên tổ chức, cá nhân:... - Địa chỉ: - Số điện thoại:.... 	Chưa quy định mẫu

78	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.	Thủy lợi	UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 	Tờ trình đề nghị phê duyệt	-Tên tổ chức, cá nhân:.... - Địa chỉ: - Số điện thoại:....	Chưa quy định mẫu
79	Thủ tục cấp giấy phép cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều	Đê điều	UBND tỉnh Hải Dương	+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều. + Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có). + Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử F6 đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng. + Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông. + Chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Thông tư 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều (Không quy định mẫu)	- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép - Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.	

80	Cấp giấy phép khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều	Đê điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Thông tư 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	--	---------	---------------------------	---	---	--	--

81	Cấp giấy phép xây dựng công qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông	Đê điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Thông tư 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	--	---------	---------------------	---	---	--	--

82	Cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1,0 km tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đề điều	Đề điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đề điều và thoát lũ sông.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	--	---------	---------------------	---	---	--	--

83	Cấp giấy phép sử dụng đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng	Đê điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	---	---------	---------------------	---	---	--	--

84	Cấp giấy phép đề vật liệu ở bãi sông; đào ao, giếng ở bãi sông.	Đề điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đề điều và thoát lũ sông.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	---	---------	---------------------------	---	---	--	--

85	Cấp giấy phép nạo, vét luồng, lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều	Đê điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đê điều và thoát lũ sông.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản chấp thuận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định tại Thông tư 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đê điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	---	---------	---------------------	---	---	--	--

86	Cấp giấy phép xây dựng công trình ở bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Đề điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đề điều và thoát lũ sông.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	---	---------	---------------------	---	---	--	--

87	Điều chỉnh giấy phép các hoạt động liên quan đến đề điều	Đề điều	UBND tỉnh Hải Dương	<p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến): Quyết định chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đầu tư; các văn bản được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ, quốc phòng, an ninh, di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có).</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các hạng mục công trình, hoạt động xin cấp phép được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.</p> <p>+ Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) hồ sơ thuyết minh tính toán đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật đề điều và thoát lũ sông.</p>	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin cấp phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin cấp phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	--	---------	---------------------	---	---	--	--

88	Gia hạn giấy phép các hoạt động liên quan đến đề điều	Đề điều	UBND tỉnh Hải Dương	Bản gốc, bản sao chứng thực hoặc bản sao có văn bản gốc để đối chứng (dạng văn bản giấy đối với trường hợp nộp trực tiếp và bản sao điện tử đối với trường hợp nộp trực tuyến) văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều.	Văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép cho các hạng mục xây dựng, hoạt động cụ thể liên quan đến đề điều (Không quy định mẫu)	<p>- Họ và tên, Số căn cước công dân, ngày cấp, nơi cấp, ngày sinh, Dân tộc, Giới tính, địa chỉ thường trú của Cá nhân hoặc người đại diện theo pháp luật của Tổ chức xin gia hạn giấy phép</p> <p>- Trường hợp đơn vị xin gia hạn giấy phép là cơ quan, tổ chức, cần Tên và Địa chỉ của cơ quan, tổ chức.</p>	
----	---	---------	---------------------	---	---	--	--

89	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Phòng chống thiên tai	VP UBND tỉnh	<p>1. Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ;</p> <p>2. Văn bản của Bên viện trợ thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ, danh mục các khoản viện trợ (có bản dịch tiếng Việt kèm theo).</p> <p>3. Các tài liệu khác liên quan đến khoản viện trợ theo quy định của pháp luật</p>	Tờ trình mẫu theo Phụ lục I Nghị định 20/2020/NĐ-CP	<p>1. Cơ quan chủ quản: Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản.</p> <p>2. Chủ khoản viện trợ: Tên và địa chỉ liên lạc của Chủ khoản viện trợ</p>	
90	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Phòng chống thiên tai	VP UBND tỉnh	<p>1. Văn bản trình phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai của cơ quan Chủ khoản viện trợ;</p> <p>2. Văn bản của nhà tài trợ thống nhất với nội dung khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai (thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ);</p> <p>3. Dự thảo Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo mẫu Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP</p>	Không có mẫu văn bản trình phê duyệt	Chủ khoản viện trợ: Tên của Chủ khoản viện trợ	

91	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Phòng chống thiên tai	VP UBND tỉnh	Không quy định		Không có mẫu văn bản trình phê duyệt	Chủ khoản viện trợ: Tên của Chủ khoản viện trợ	
92	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	Phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT - UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có). 		Không có mẫu t	Tờ trình: - Tên Tổ chức, cá nhân lập Tờ trình - Địa chỉ của tổ chức, cá nhân - Số điện thoại liên hệ.	
93	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	Phòng chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT - UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). 		Không có mẫu t	Tờ trình: - Tên Tổ chức, cá nhân lập Tờ trình - Địa chỉ của tổ chức, cá nhân - Số điện thoại liên hệ.	

94	<p>Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.</p>	Phòng chống thiên tai	UBND xã, phường, thị trấn	<p>1. Trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị; - Giấy ra viện; - Trích sao hồ sơ bệnh án... - Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; - Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông). <p>2. Trường hợp trợ cấp tiền tuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị; - Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử - Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông). 	<p>Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;</p>	<p>1. Họ và tên người đề nghị</p> <p>2. Địa chỉ thường trú</p> <p>3. Số CMND (CCCD):</p> <p>...</p>	
95	<p>Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.</p>	Phòng chống thiên tai	UBND xã, phường, thị trấn	<p>1. Trường hợp hỗ trợ khám chữa bệnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; - Phiếu xét nghiệm, đơn thuốc <p>2. Trường hợp trợ cấp tai nạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn; - Giấy ra viện; - Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị; - Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông). 	<p>Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VI, VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;</p>	<p>1. Họ và tên người đề nghị</p> <p>2. Địa chỉ thường trú</p> <p>3. Số CMND (CCCD):</p> <p>...</p>	

96	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	Phòng chống thiên tai	UBND xã, phường, thị trấn	1. Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại 2. Bảng thống kê thiệt hại	Đơn đề nghị theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ	1. Họ và tên người đề nghị 2. Địa chỉ thường trú	
97	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	Phòng chống thiên tai	UBND xã, phường, thị trấn	1. Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại 2. Bảng thống kê thiệt hại	Đơn đề nghị theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ	1. Họ và tên người đề nghị 2. Địa chỉ thường trú	
98	Thẩm định, phê	Phòng chống thiên tai	UBND xã, phường, thị trấn	Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu theo mẫu số 6 phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 02/2017/NĐ-CP	Đơn đề nghị theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ	1. Họ và tên chủ cơ sở 2. Địa chỉ thường trú	